

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày 01-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Trường.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Nguyễn Tấn Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà:
Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Chiêu D, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Mỹ C; vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 10 ngày 16/5/2018; có mặt.

Bị hại: Anh Lê Thiện Đ và anh Lê Đăng H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thiện Đ:

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1957.

2. Ông Lê Thiện K, sinh năm 1959.

3. Chị Phùng Thị T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Số X, Khu phố Y, phường T, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Cùng vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Đăng H:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960.

2. Ông Lê Đăng Đ, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Cùng vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện G, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, Trần Chiêu D điều khiển xe ô tô biển số 70C-xxx.xx kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx đến khu vực đường số Z khu Công nghiệp T thuộc xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; D dừng xe lại và tháo sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx đặt trên đường rồi điều khiển xe ô tô biển số 70C-xxx.xx đi nơi khác. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Đăng H điều khiển xe mô tô biển số 70F1-xxx.xx chở anh Lê Thiện Đ ngồi phía sau chạy đến đụng vào phía sau bên trái sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx làm anh H và anh Đ chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, thể hiện: Mặt đường trải nhựa rộng 11,4 mét có vạch kẻ sơn đứt quãng chia làm hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau; trục đỡ trước của sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx cách lề phải 0,27 mét, trục sau của sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx nằm trên mép lề phải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx, thể hiện: Sơ mi rơ moóc có chiều dài là 12.500 mm, chiều ngang là 2.480 mm, chiều cao là 1.520 mm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/2018/TT ngày 06/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Lê Thiện Đ tử vong do chấn thương sọ não gây xuất huyết não, màng não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/2018/TT ngày 06/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Lê Đăng H tử vong do chấn thương sọ não, chấn thương đứt thực quản, khí quản, gãy cột sống cổ.

Qua làm việc, ông Lê Thiện P (đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ giao nhận và bảo trì công nghiệp Vicomex) đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của anh Lê Thiện Đ số tiền 163.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của anh Lê Đăng H số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Chiêu D về tội “Cản trở giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản cáo trạng đã nêu;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 261, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Chiêu D từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng về tội “Cản trở giao thông đường bộ”.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào ngày 17/01/2018, tại đường số Z khu Công nghiệp T thuộc xã A,

huyện T, tỉnh Tây Ninh, Trần Chiêu D có hành vi đặt chướng ngại vật là sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx trên đường trái phép gây tai nạn đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Lê Thiện Đ và anh Lê Đăng H chết. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Chiêu D phạm tội “Cản trở giao thông đường bộ” theo Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, đã xâm phạm cho tính mạng của người khác, để lại thương tâm cho người thân của anh Lê Thiện Đ và anh Lê Đăng H, hậu quả chết hai người. Do đó, Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo tại điểm b khoản 2 Điều 261 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động ông Lê Thiện P bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của những người bị hại xong. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Một giấy phép lái xe hạng FC, số 720136011902 mang tên Trần Chiêu D là của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thiện P (đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ giao nhận và bảo trì công nghiệp Vicomex) đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của anh Lê Thiện Đ số tiền 163.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của anh Lê Đăng H số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

Anh Nguyễn Thành D đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 70F1-xxx.xx và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe nên ghi nhận.

[7] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 261, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Chiêu D 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “Cản trở giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Trần Chiêu D: Một giấy phép lái xe hạng FC, số 720136011902 mang tên Trần Chiêu D.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận ông Lê Thiện P đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của anh Lê Thiện Đ số tiền 163.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của anh Lê Đăng H số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ghi nhận anh Nguyễn Thành D đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 70F1-xxx.xx và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe.

4. Án phí: Căn cứ Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Chiêu D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Trường